

Bản án số: 229/2023/HS-ST
Ngày: 23 – 8 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thiệu Văn Kết Em

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Dương Thị Bạ.

Bà Trần Ngọc Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 240/2023/TLST- HS ngày 10 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 225/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Hồ Thanh P (tên gọi khác; Lành), sinh năm 1998 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: 164/5 khu phố T, phường T, thành phố A, tỉnh Bình Dương; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 06/12; con ông Hồ Thanh G, sinh năm 1974 và bà Đặng Kim H, sinh năm 1976; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Tuyết H, sinh năm 1997;

Tiền sự: Không;

Tiền án:

Ngày 13/5/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại bản án số 114/2020/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/10/2020 (chưa xóa án tích).

Ngày 23/9/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại bản án số 268/2021/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/3/2022 (chưa xóa án tích)

Nhân thân: Ngày 26/9/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 6 tháng tù về tội Cướp giật tài sản tại bản án số 190/2013/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/10/2014.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2022 cho đến nay.

2. Nguyễn Tấn L, sinh năm 2000 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: Ấp P, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long; địa chỉ: C35 khu phố Đ, phường T, thành phố A, tỉnh Bình Dương; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp:

Không; trình độ văn hóa: 10/12; Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Đỗ Thị M; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/6/2022 cho đến nay.

3. Lê Anh D, sinh năm 1993 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: 192 khu phố T, phường T, thành phố A, tỉnh Bình Dương; tạm trú: 464 khu phố T, phường T, thành phố A, tỉnh Bình Dương; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Lê Văn S và bà Nguyễn Thị X; tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 18/8/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 1 năm 3 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 209/2021/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/4/2022 (chưa xóa án tích).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/6/2022 cho đến nay.

4. Nguyễn Mỹ Nh (tên gọi khác; Vy), sinh năm 2003 tại tỉnh Cà Mau; nơi thường trú: Ấp T, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau; địa chỉ: 164/5 khu phố T, phường T, thành phố A, tỉnh Bình Dương; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 06/12; Con ông Nguyễn Hoàng P và bà Nguyễn Thị P2; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/6/2022 cho đến nay.

Các bị cáo có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Minh Tr sinh năm 1993; nơi thường trú: Ấp H, xã C, thị xã C, tỉnh An Giang; tạm trú: Tổ 3B, khu phố P, phường T, thành phố H, tỉnh Đồng Nai. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Tô Minh T sinh năm 1988; nơi thường trú: Tổ 18, khu phố D, phường T, thành phố H, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

- Ông Ngô Văn T sinh năm 1988; nơi thường trú: Tổ 7, khu phố 6, phường H, thị xã C, tỉnh Bình Dương; tạm trú: Số 58 đường Nguyễn Văn Tiết, khu phố H, phường T, thành phố A, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- Bà Nguyễn Thị T2 sinh năm 1992; nơi thường trú: Thôn 2, xã H, huyện S, tỉnh Đắk Nông; tạm trú: Số 58 đường Nguyễn Văn Tiết, khu phố H, phường T, thành phố A, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- Ông Trần Văn T sinh năm 1966; nơi thường trú: Số 5 khu phố T, phường T, thành phố A, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- Bà Lê Thị V sinh năm 1966; nơi thường trú: Số 5 khu phố T, phường T, thành phố A, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- Ông Phạm Văn T sinh năm 1983; nơi thường trú: 139B khu phố T, phường T, thành phố A, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- Ông Lê Văn S sinh năm 1956; nơi thường trú: 464 khu phố T, phường T, thành phố A, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Thanh P, Nguyễn Tấn L, Lê Anh D là bạn bè quen biết nhau, còn Nguyễn Mỹ Nh và P có quan hệ tình cảm với nhau. Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 10/6/2022, P, L và Nh đang ở tại nhà của P tại địa chỉ số 164/5, tổ 15, khu phố Long Thới, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì Nh nhận được tin nhắn qua Zalo của Nguyễn Minh Tr, sinh năm: 1993; Nơi đăng ký HKTT: Ấp Phú Hữu 2, xã Lê Chánh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang với nội dung Tr rủ Nh đi khách sạn để quan hệ tình dục Lúc

này, Nh nói cho L và P biết Tr đã nhắn tin rủ Nh đi khách sạn. P liền nói Nh nhắn tin cho Tr qua nhà để giữ Tr lại đe dọa, đánh chiếm đoạt tài sản. Nh nhắn tin cho Tr và Nh gửi vị trí qua Zalo cho Tr biết đường đến.

Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, Tr điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 135, màu trắng đen đỏ, biển số: 60F3-483.28 chạy đến vị trí mà Nh đã gửi và gọi điện thoại cho Nh biết. Lúc này, Nh đi bộ ra ngoài đường dẫn Tr đi vào nhà của P, địa chỉ số 164/5, tổ 15, khu phố Long Thới, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Tại đây, L đóng cửa lại, P nắm cổ áo của Tr kéo vào gần nhà vệ sinh và yêu cầu Tr ngồi xuống một chỗ, P cầm 01 con dao bằng kim loại trên tay đe dọa yêu cầu Tr ngồi im và P dùng tay tát vào mặt Tr, L dùng tay tát 02 cái vào mặt của Tr đe dọa nhằm mục đích để chiếm đoạt tài sản rồi đi ra ngồi ở cửa để không cho Tr bỏ chạy ra khỏi nhà. Sau đó, P tiếp tục cầm 01 con dao trên tay đưa về phía ngực của Tr yêu cầu Tr có tài sản trong người đưa ra. Do bị đánh và bị P dí dao vào ngực đe dọa, Tr liền lấy trong túi quần 400.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A50 màu xanh để dưới nền nhà. Thấy vậy, Nh lấy số tiền 400.000đ của Tr cất giữ trong người, còn P lấy điện thoại di động của Tr kiểm tra tin nhắn và dùng điện thoại của mình chụp hình tin nhắn lại, P nói với Tr: “Tao chụp lại để đăng lên mạng xã hội cho gia đình mày biết hoặc báo cho công an phường”. Thời điểm này, D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Air blade, màu đỏ đen bạc, biển số: 61Z2-4629 chạy đến nhà P thì D dùng chân đá vào người của Tr 02 đến 03 cái. P yêu cầu Tr đưa chìa khóa xe mô tô và giấy tờ xe để đem đi cầm cố lấy tiền, L mở cốp xe mô tô: 60F3-483.28 của Tr lấy 01 giấy đăng ký xe mô tô, 01 hợp đồng ủy quyền, 01 giấy chứng minh nhân dân của Tr, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Đăng Kh do Tr nhật được. Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, L điều khiển xe mô tô biển số: 60F3-483.28 và cầm các giấy tờ trên của Tr chạy đến tiệm cầm đồ Vân Anh 8, địa chỉ khu phố Bình Hòa, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để cầm cố xe mô tô cho bà Nguyễn Thị T2 nhưng do xe mô tô không chính chủ và thiếu giấy tờ chứng minh nguồn gốc xe nên bà T2 không đồng ý nhận cầm cố nên L quay về đưa lại chìa khóa và giấy tờ cho P tìm chỗ cầm cố. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, D dùng chân đá 02 cái vào vai của Tr đe dọa và yêu cầu Tr ngồi im, P thì điều khiển xe mô tô chạy về nhà do không cầm cố được nên P dùng tay trái nắm tóc và tay phải cầm con dao đưa về người Tr đe dọa. Lúc này, Nh đưa cho L 400.000 đồng để L đến khu vực Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh chuộc hộ chiếu của mình đã cầm cố trước, cầm 01 giấy chứng nhận xe mô tô biển số: 60F3-483.28, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Đăng Kh, L điều khiển xe mô tô biển số: 60F3-483.28 chạy quay lại cửa hàng cầm đồ Vân Anh 8 gặp bà T2 cầm cố xe mô tô biển số: 60F3-483.28 với giá 21.000.000 đồng rồi quay về đưa cho P 01 giấy cầm đồ và số tiền 21.000.000 đồng. P chia cho L 4.000.000 đồng, chia cho Nh 4.000.000 đồng, chia cho D 3.000.000 đồng và đưa cho Tr 1.000.000 đồng để đón xe đi về nhà do Tr không có tiền, số tiền còn lại P cất giữ để tiêu xài cá nhân. Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, L mượn xe mô tô của người bạn tên Trung (chưa rõ nhân thân, lai lịch) chờ Tr chạy đến cây xăng số 4 thuộc phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để Tr đón xe về, tại đây L đưa 02 điện thoại di động cho Tr đã giữ trước đó và 01 giấy cầm đồ cho Tr rồi L điều khiển xe bỏ đi.

Sau đó, Nguyễn Minh Tr đi đến Công an phường Lái Thiêu trình báo sự việc bị chiếm đoạt tài sản nên Công an phường Lái Thiêu đã mời L, D, Nh về trụ sở làm việc, P bỏ trốn đến ngày 21/6/2022 thì bị bắt giữ.

Căn cứ kết luận định giá tài sản và biên bản định giá tài sản ngày 28/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: Tài sản bị

chiếm đoạt là 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 135, màu trắng đen đỏ, biển số: 60F3-483.28 có giá trị 24.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A3 màu đỏ của Nguyễn Mỹ Nh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đen của Hồ Thanh P; Số tiền 3.000.000 đồng, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A10s màu xanh và 01 (một) hộ chiếu của Nguyễn Tấn L; Số tiền 2.500.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu Gold của Lê Anh D; 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air blade, màu đỏ, biển số: 61Z2-4629; 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu trắng đen đỏ, biển số: 60F3-483.28 kèm theo 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Tô Minh Tuấn; Số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của bị hại Nguyễn Minh Tr và 01 (một) căn cước công dân số 079099010844 mang tên Nguyễn Đăng Kh; 02 (hai) USB chứa dữ liệu hình ảnh camera ghi nhận Nguyễn Tấn L đến tiệm cầm đồ Vân Anh 8 để cầm cố xe mô tô.

Bản Cáo trạng số 243/CT-VKS -TA ngày 08/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố bị cáo Hồ Thanh P về tội Cướp tài sản, tội Giữ người trái pháp luật theo quy định tại điểm d, h khoản 2 Điều 168 và khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và truy tố các bị cáo Nguyễn Tấn L, Lê Anh D, Nguyễn Mỹ Nh về tội Cướp tài sản, tội Giữ người trái pháp luật theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 và khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Áp dụng điểm d, h khoản 2 Điều 168; khoản 1 Điều 157; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 55 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Hồ Thanh P từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù về tội cướp tài sản và từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội giữ người trái pháp luật. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; khoản 1 Điều 157; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 55 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn L từ 07 năm đến 08 năm tù về tội cướp tài sản và từ 07 tháng đến 09 tháng về tội giữ người trái pháp luật. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; khoản 1 Điều 157; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 55 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Lê Anh D từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội cướp tài sản và từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội giữ người trái pháp luật. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; khoản 1 Điều 157; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 55 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Mỹ Nh từ 07 năm đến 08 năm tù về tội cướp tài sản và từ 07 tháng đến 09 tháng tù về tội giữ người trái pháp luật. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A3 màu đỏ của Nguyễn Mỹ Nh sử dụng để liên lạc vào việc phạm tội và đã sử dụng liên lạc cho đối tượng Hùng (chưa rõ thông tin, nhân thân lai lịch) để mua ma túy về sử dụng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã tạm giữ để làm rõ hành vi có dấu hiệu Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Kiểm sát viên không đề nghị xử lý trong vụ án này.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đen của Hồ Thanh P; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A10s màu xanh của Nguyễn Tấn L và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu Gold của Lê Anh D đều sử dụng để liên lạc vào việc phạm tội nên Kiểm sát viên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 3.000.000 đồng thu giữ của Nguyễn Tấn L; số tiền 2.500.000 đồng thu giữ của Lê Anh D; Số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của ông Nguyễn Minh Tr do Hồ Thanh P đưa cho Tr; đây là số tiền do các bị cáo cầm cố xe mô tô có được, Kiểm sát viên đề nghị trả cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông T và bà T2.

Đối với 01 (một) căn cước công dân số 079099010844 mang tên Nguyễn Đăng Kh do ông Nguyễn Minh Tr nhật được trên đường, Kiểm sát viên đề nghị giao lại căn cước công dân trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An để tiếp tục xác minh, khi nào rõ xử lý theo quy định.

Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu trắng đen đỏ, biển số: 60F3-483.28 kèm theo 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô. Quá trình điều tra, xác minh được biết xe mô tô trên do ông Tô Minh Tuấn, sinh năm: 1988; Nơi đăng ký HKTT: Tổ 18, khu phố Vườn Dừa, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đứng tên trên giấy đăng ký xe. Ông Tuấn cho lại xe mô tô trên cho ông Nguyễn Minh Tr làm phương tiện đi lại. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã thu hồi và trả lại xe mô tô kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cho ông Tr nên Kiểm sát viên không đề nghị xử lý.

Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air blade, màu đỏ đen bạc, biển số: 61Z2-4629 do Lê Anh D sử dụng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra, xác định xe mô tô trên do ông Phạm Văn Thế, sinh năm: 1983; Nơi đăng ký HKTT: Số 139B, khu phố Nguyễn Trãi, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đứng tên trên giấy đăng ký xe mô tô trên. Ông Thế đã cho xe mô tô trên cho ông Lê Văn Sơn, sinh năm: 1956; Nơi đăng ký HKTT: Số 464, khu phố Đông Tư, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương từ năm 2020 nhưng không làm thủ tục sang tên đổi chủ. Ông Sơn là bố ruột của Lê Anh D để xe mô tô ở nhà thì D tự lấy xe đi, ông Sơn hoàn toàn không biết D sử dụng xe làm phương tiện phạm tội, do đó Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại xe cho ông Sơn.

Đối với 02 (hai) USB chứa dữ liệu hình ảnh camera ghi nhận việc Nguyễn Tấn L đến tiệm cầm đồ Vân Anh 8 để cầm cố xe mô tô, đã được trích xuất hình ảnh lưu vào hồ sơ vụ án, nên Kiểm sát viên đề nghị không xem xét.

Đối với 01 (một) hộ chiếu của Nguyễn Tấn L, đề nghị Tòa án tuyên trả cho L là có căn cứ.

Đối với 01 (một) con dao bằng kim loại, màu đen, dài khoảng 17cm do Hồ Thanh P sử dụng làm công cụ phạm tội hiện không thu hồi được nên Kiểm sát viên không đề nghị xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Minh Tr đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là xe mô tô biển số: biển số: 60F3-483.28 và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường trách nhiệm dân sự không xem xét.

Vợ chồng ông Ngô Văn T và bà Nguyễn Thị T2 là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan yêu cầu Hồ Thanh P, Nguyễn Tấn L, Lê Anh D, Nguyễn Mỹ Nh liên đới bồi thường số tiền 21.000.000 đồng do đã bỏ tiền ra nhận cầm cố xe mô tô biển số: 60F3-483.28.

- Các bị cáo thống nhất nội dung bản Cáo trạng đã truy tố về tội danh, khung hình phạt bị truy tố, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo thống nhất phần bồi thường dân sự và đồng ý bồi thường phần còn lại theo yêu cầu của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Lời nói sau cùng các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút ngày 10/6/2022, tại địa chỉ số 164/5, tổ 15, khu phố Long Thới, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, Hồ Thanh P, Nguyễn Tấn L, Lê Anh D, Nguyễn Mỹ Nh đã có hành vi giữ Nguyễn Minh Tr trái pháp luật và dùng hung khí là dao đe dọa, dùng tay và chân đánh nhiều lần Nguyễn Minh Tr để chiếm đoạt số tiền 400.000 đồng và chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số: 60F3-483.28 có trị giá 24.000.000 đồng của Tr để đem đi cầm cố lấy tiền chia nhau tiêu xài thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm quyền tự do và quyền sở hữu tài sản của bị hại một cách trái pháp luật.

Bị cáo Hồ Thanh P, ngày 23/9/2021, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản với tình tiết tăng nặng là tái phạm nhưng chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự. Do đó hành vi của bị cáo P đã đủ yếu tố cấu thành tội cướp tài sản điểm d, h khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự và tội giữ người trái pháp luật theo khoản 1 Điều 157 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Tấn L, Lê Anh D và Nguyễn Mỹ Nh đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 và tội “giữ người trái pháp luật” theo khoản 1 Điều 157 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm nhưng vẫn cố ý giữ bị hại và dùng vũ lực để chiếm đoạt tài sản của bị hại. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp

xâm phạm đến sức khỏe, tài sản và quyền tự do của bị hại, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, do đó cần xử phạt các bị cáo với mức hình phạt phù hợp với hành vi của từng bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Hồ Thanh P phạm tội cướp tài sản thuộc trường hợp định khung là tái phạm nguy hiểm nên không có tình tiết tăng nặng đối với tội này. Tuy nhiên đối với tội giữ người trái pháp luật bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung 2017.

- Bị cáo Lê Anh D phạm tội khi chưa được xóa án tích là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung 2017.

Các bị cáo còn lại không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[8] Về đồng phạm: Trong vụ án có vai trò đồng phạm nhưng đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, phân công cụ thể. Bị cáo P là người yêu cầu bị cáo Nh gửi vị trí cho bị hại Tr đến để các bị cáo thực hiện tội phạm nên vai trò của P là cao nhất. Đối với các bị cáo còn lại, tùy vị trí, vai trò và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử cân nhắc mức hình phạt cho phù hợp.

[9] Quá trình điều tra, xác định vào ngày 10/6/2022, Nguyễn Tấn L đưa 300.000 đồng cho Nguyễn Mỹ Nh đi mua ma túy đem về nhà của Hồ Thanh P. Sau đó, Nguyễn Tấn L, Nguyễn Mỹ Nh, Hồ Thanh P, Lê Anh D đã cùng nhau sử dụng ma túy và ép bị hại cùng sử dụng ma túy nên có dấu hiệu hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, quá trình điều tra ngoài lời khai của các bị cáo, cơ quan điều tra không thu giữ được chất ma túy và dụng cụ các bị cáo sử dụng ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã có quyết định phân công giải quyết nguồn tin, tiếp tục xác minh, làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[10] Đối với ông Nguyễn Minh Tr bị đánh nhưng không thương tích và không yêu cầu giám định tỷ lệ thương tích nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An không xem xét xử lý.

[11] Đối với bà Nguyễn Thị T2 nhận cầm cố 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu trắng đen đỏ, biển số: 60F3-483.28 của Nguyễn Tấn L nhưng không biết đây là xe mô tô do L cùng đồng phạm khác chiếm đoạt của ông Nguyễn Minh Tr đem cầm cố nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An không xử lý hình sự đối với bà T2 là có phù hợp.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Vợ chồng ông Ngô Văn T và bà Nguyễn Thị T2 yêu cầu Hồ Thanh P, Nguyễn Tấn L, Lê Anh D, Nguyễn Mỹ Nh liên đới bồi thường số tiền

21.000.000 đồng do đã bỏ tiền ra nhận cầm cố xe mô tô biển số: 60F3-483.28. Do đó, Hội đồng xét xử trả cho ông T và bà T2 số tiền 6.500.000 đồng đang tạm giữ trong vụ án, số tiền còn lại các bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho ông T và bà T2.

[13] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A3 màu đỏ của Nguyễn Mỹ Nh sử dụng để liên lạc vào việc phạm tội và đã sử dụng liên lạc cho đối tượng Hùng (chưa rõ thông tin, nhân thân lai lịch) để mua ma túy về sử dụng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã tạm giữ để làm rõ hành vi có dấu hiệu Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đen của Hồ Thanh P; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A10s màu xanh của Nguyễn Tấn L và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu Gold của Lê Anh D đều sử dụng để liên lạc vào việc phạm tội, nên tịch sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 3.000.000 đồng thu giữ của Nguyễn Tấn L; số tiền 2.500.000 đồng thu giữ của Lê Anh D; Số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của ông Nguyễn Minh Tr do Hồ Thanh P đưa cho Tr; đây là số tiền do các bị cáo cầm cố xe mô tô có được, Kiểm sát viên đề nghị trả cho ông Tú và bà T2 là phù hợp.

Đối với 01 (một) căn cước công dân số 079099010844 mang tên Nguyễn Đăng Kh do ông Nguyễn Minh Tr nhật được trên đường, Kiểm sát viên đề nghị giao lại căn cước công dân trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An để tiếp tục xác minh, khi nào rõ xử lý theo quy định là phù hợp.

Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air blade, màu đỏ đen bạc, biển số: 61Z2-4629 do Lê Anh D sử dụng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra, xác định xe mô tô trên do ông Phạm Văn Thế, sinh năm: 1983; Nơi đăng ký HKTT: Số 139B, khu phố Nguyễn Trãi, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đứng tên trên giấy đăng ký xe mô tô trên. Ông Thế đã cho xe mô tô trên cho ông Lê Văn Sơn, sinh năm: 1956; Nơi đăng ký HKTT: Số 464, khu phố Đông Tư, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương từ năm 2020 nhưng không làm thủ tục sang tên đổi chủ. Ông Sơn là bố ruột của Lê Anh D để xe mô tô ở nhà thì D tự lấy xe đi, ông Sơn hoàn toàn không biết D sử dụng xe làm phương tiện phạm tội, do đó Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại xe cho ông Sơn là phù hợp.

Đối với 01 (một) hộ chiếu của Nguyễn Tấn L, là giấy tờ cá nhân của bị cáo nên trả cho L.

[14] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm d, h khoản 2 Điều 168; khoản 1 Điều 157; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 55 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), đối với bị cáo Hồ Thanh P.

- Điểm d khoản 2 Điều 168; khoản 1 Điều 157; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 55 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), đối với bị cáo Nguyễn Tấn L.

- Điểm d khoản 2 Điều 168; khoản 1 Điều 157; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 55 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), đối với bị cáo Lê Anh D.

- Điểm d khoản 2 Điều 168; khoản 1 Điều 157; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 55 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), đối với bị cáo Nguyễn Mỹ Nh.

- Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Điều 589 Bộ luật dân sự.

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Hồ Thanh P, Nguyễn Tấn L, Lê Anh D và Nguyễn Mỹ Nh phạm tội “Cướp tài sản” và tội “giữ người trái pháp luật”.

1.1 Xử phạt bị cáo Hồ Thanh P 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội cướp tài sản và 09 (chín) tháng tù về tội giữ người trái pháp luật. Tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 09 (chín) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/6/2022.

1.2 Xử phạt bị cáo Lê Anh D 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội cướp tài sản và 09 (chín) tháng tù về tội giữ người trái pháp luật. Tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 08 (tám) năm 03 (tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/6/2022.

1.3 Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn L 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội cướp tài sản và 07 (tháng) tháng tù về tội giữ người trái pháp luật. Tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 07 (bảy) năm 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/6/2022.

1.4 Xử phạt bị cáo Nguyễn Mỹ Nh 07 (bảy) năm về tội cướp tài sản và 08 (tám) tháng tù về tội giữ người trái pháp luật. Tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 07 (bảy) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/6/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc các bị cáo Hồ Thanh P, Nguyễn Tấn L, Lê Anh D và Nguyễn Mỹ Nh phải bồi thường cho ông Ngô Văn T và bà Nguyễn Thị T2 số tiền 14.500.000đồng. Mỗi bị cáo phải bồi thường là 3.625.000đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đen; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A10s màu xanh và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu Gold.

Giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An 01 (một) căn cước công dân số 079099010844 mang tên Nguyễn Đăng Kh để tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý theo quy định.

Trả lại số tiền 6.500.000đồng cho ông Ngô Văn T và bà Nguyễn Thị T2.

Trả lại cho ông Lê Văn Sơn 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air blade, màu đỏ đen bạc, biển số: 61Z2-4629; số khung: RLHJF1808AY094029; số máy: JF27E-0096257, xe đã qua sử dụng, không gương chiếu hậu bên phải, không chìa khóa.

Trả cho bị cáo Nguyễn Tấn L 01 (một) hộ chiếu mang tên Nguyễn Tấn L.

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/5/2023 và Ủy nhiệm chi số 26 lập ngày 30/5/2023.

3. Về án phí: Các bị cáo Hồ Thanh P, Nguyễn Tấn L, Lê Anh D và Nguyễn Mỹ Nh, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND, Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND, CA thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thiệu Văn Kết Em

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thiệu Văn Kết Em